

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 13-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc;

Ông Nguyễn Phát Triển.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Chúc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn H N, sinh năm: 1995, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: 759/1, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim A; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/02/2019, Nguyễn H N bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong quyết định ngày 17/4/2020; ngày 16/10/2020 Nguyễn H N bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P H, huyện Lai Vung quyết định xử phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đến nay chưa đóng phạt; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Từ ngày 18/01/2021 cho đến nay. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Nguyễn Văn H - sinh năm: 1990. (có mặt)

Nơi cư trú: 776, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người làm chứng:**

1. Trần Thị L - sinh năm: 1987. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị T - sinh năm: 1965. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị N - sinh năm: 1950. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Văn K - sinh năm: 1969. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 760A/1, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Huỳnh Văn L - sinh năm: 1969. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

6. Nguyễn Thị Hu- sinh năm: 1958. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 778/1, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

7. Đào Văn N - sinh năm: 1969. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

8. Huỳnh Thị H - sinh năm: 1959. (vắng mặt)

Nơi cư trú: 135/5, ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

9. Nguyễn Văn N - sinh năm: 1958. (có mặt)

Nơi cư trú: 759/1, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

10. Võ Thanh Đ - sinh năm: 1992. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T B, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng N cho rằng anh Nguyễn Văn H kêu Nguyễn Thanh Đ và một số người khác đến nhà của N để đập phá tài sản, nên vào khoảng 08 giờ ngày 14/11/2020, N rủ một người bạn tên V (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cùng đến nhà của anh H ở số 776, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung. Khi đi, N đem theo 01 con dao tự chế (cán dao bằng gỗ dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm, rộng khoảng 05cm), V mang theo 01 dao tự chế (cán bằng gỗ dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 60cm, rộng khoảng 03cm), N điều khiển xe mô tô hiệu Wave, màu đen (không rõ biển số) của V, chở V ngồi phía sau xe cầm 02 con dao nêu trên. Khi đến nhà anh H, N nhìn thấy anh H đang bế con gái tên Nguyễn Thị Kim Ng (18 tháng tuổi) nằm võng ở hàng ba phía trước nhà, anh H hỏi N “Mày cầm dao định làm gì vậy N?”, N trả lời “Mày kêu tui thằng Đồng đến đập phá nhà tao, tao chém mày chứ gì”. Anh H sợ nên bế con gái chạy vào nhà vệ sinh trốn, N cầm dao tự chế rượt theo chém anh H nhưng chém không trúng, V thì cầm dao tự chế đứng ở trước cửa nhà của H. Anh H đứng bên trong nhà vệ sinh, bế con gái bằng tay trái, tay phải khóa chốt cửa lại và đẩy cửa nhà vệ sinh ra, N đứng đối diện với cửa nhà vệ sinh, cầm dao chém 02 cái vào cửa nhà vệ sinh làm bể phần kính (dài 70cm, rộng 90cm) và khung cửa nhôm bị đứt một đoạn dài 05cm, gây thương tích phần mềm của ngón tay I, bàn tay phải của anh H chảy máu. N cầm dao đi ra phía trước nhà, lớn tiếng hăm dọa anh H “Mày và người nhà của mày còn bị tao chém dài dài, mày lo đi”, nói xong N và V bỏ đi về.

Do Nguyễn Hoàng N cho rằng ông Huỳnh Văn L, bà Nguyễn Thị T (vợ ông L), chị Trần Thị L, ông Đào Văn N, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Văn K, cùng ngụ ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung thường xuyên nói xấu gia đình của N và tố giác N có hành vi gây rối với Công an xã P H, huyện Lai Vung (những người này không có mâu thuẫn gì với N), nên vào khoảng 09 giờ cùng ngày 14/11/2020, N chở Vũ đi

đến chợ B H, thuộc xã P H, huyện Lai Vung (lúc này chợ đã tan, có khoảng 04 người), N gặp ông Huỳnh Văn L đang uống nước trong quán, N chửi và cầm dao tự chế đuổi chém ông L, ông L bỏ chạy và nhảy xuống sông thì N nhảy theo, người dân truy hô nên N không đuổi theo nữa. N lên bờ đi tìm bà Nguyễn Thị T để đánh nhưng không gặp. Lúc này, chị Trần Thị L còn đang bán hàng ở chợ, N dùng tay trái nắm tóc, tay phải đánh nhiều cái vào đầu, mặt, cổ, dùng chân đá nhiều cái vào đùi chân trái của chị L, V đứng cách chị L khoảng 03m, trên tay cầm 02 dao tự chế nhưng không có đánh chị L. Sau đó, N điều khiển xe mô tô chở Vũ về nhà của N, rồi V chạy xe đi khỏi nhà của N (không rõ đi đâu), N đem con dao tự chế đến cầu M, thuộc xã P H, huyện Lai Vung, bẻ cong lưỡi dao lại rồi ném dao tự chế xuống sông (không nhớ vị trí ném).

Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/12/2020, Nguyễn Hoàng N đi đến nhà của ông Đào Văn N, ông N đi vắng nhà, N không thấy ai nên chửi lớn tiếng, đập bẻ 02 cái ghế ngồi bằng nhựa của ông N rồi đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bà Nguyễn Thị Ng đang đi từ đường lộ vào nhà và đóng cổng rào lại, N nhìn thấy nên đi lại xô cổng rào, chửi và dùng tay đánh nhiều cái vào đầu và mặt bà N, bà Nga xin N đừng đánh bà Nga nữa thì N buông bà Nga ra. Sau đó, N đi qua nhà anh Lê Văn K (cạnh nhà bà Nga), nhìn thấy cửa nhà anh K không đóng nên N đi vào nhà, đi thẳng vào phòng anh K đang ngủ, N dùng tay trái nắm lấy cổ áo anh K, tay phải đánh nhiều cái vào đầu và mặt anh K, anh K bỏ chạy, N nhặt lấy 01 khúc gỗ trong nhà ném anh K nhưng không trúng.

Ngoài ra vào khoảng tháng 11 và tháng 12/2020 (không rõ thời gian cụ thể), Nguyễn Hoàng N có 02 lần dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, mặt bà Nguyễn Thị T. Bà T có yêu cầu xử lý hình sự đối với N, tuy nhiên bà T điều trị thương tích tại nhà, từ chối giám định thương tích và không yêu cầu N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại Kết luận giám định thương tích số 09/TgT, ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với anh Nguyễn Văn H: Sẹo vết thương phần mềm, vùng ngón I, bàn tay phải, kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H là 01% (một phần trăm). Tổn thương do vật sắc gây ra, do ngoại lực tác động trực diện từ trên xuống dưới.

Tại các Kết luận giám định thương tích số 10/TgT, 11/TgT, cùng ngày 23/12/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Bà Nguyễn Thị N: Chấn thương phần mềm vùng đầu, tay trái không thấy dấu vết thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 00% (không phần trăm).

- Chị Trần Thị L: Đau vùng cổ và đùi trái, không có thương tích bên ngoài, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 00% (không phần trăm).

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lai Vung kết luận: Tám kính nhà vệ sinh, dài 70cm, rộng 90cm có giá trị 540.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSLVg, ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, truy tố Nguyễn Hoàng N ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hoàng N khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị hại Nguyễn Văn H trình bày: Khoảng 08 giờ ngày 14/11/2020, N và một người thanh niên đi cùng N cầm dao tự chế đến nhà anh H dùng lời lẽ hăm dọa, anh H sợ nên bế con gái chạy vào nhà vệ sinh trốn và đóng cửa lại, bị cáo N cầm dao tự chế rượt theo và chém 02 cái vào cửa nhà vệ sinh làm bể phần kính, gây thương tích phần mềm của ngón tay I, bàn tay phải của anh H chảy máu, anh H đi điều trị thương tích tại Trung tâm y tế huyện Lai Vung. Anh H yêu cầu xử lý hình sự bị cáo N đúng quy định pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ngoài ra anh H không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như Bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Hoàng N nghĩ rằng anh Nguyễn Văn H kêu Nguyễn Thanh Đ và một số người khác đến nhà của N để đập phá tài sản, nên khoảng 08 giờ ngày 14/11/2020, N cùng một người tên V (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến nhà của anh H ở số 776, ấp T L, xã P H, huyện Lai Vung, N cầm dao tự chế (cán dao bằng gỗ dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm, rộng khoảng 05cm) rượt đuổi theo anh H chạy vào nhà vệ sinh, bị cáo N cầm dao chém 02 cái vào cửa nhà vệ sinh làm bể kính và đứt khung cửa nhôm một đoạn dài 05 cm, lưỡi dao trúng vào phần mềm của ngón tay I, bàn tay phải của anh H, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Hoàng N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn H không yêu cầu N bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm, nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Ngoài ra Nguyễn Hoàng N còn dùng tay, chân đánh bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị L, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Văn K, nhưng kết luận giám định thương tích đối với chị L, bà Ng là 00% (không phần trăm), bà T và anh K có đơn từ chối giám định thương tích. Ông Huỳnh Văn L, bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị L, ông Đào Văn N, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Văn K không yêu cầu gì trong vụ án này.

Bị cáo Nguyễn Hoàng N thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không xin lỗi bị hại và không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng N đã có hành vi cầm dao tự chế (cán dao bằng gỗ dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 70cm, rộng khoảng 05cm) rượt đuổi theo anh H chạy vào nhà vệ sinh, bị cáo N cầm dao chém 02 cái vào cửa nhà vệ sinh làm bể kính và đứt khung cửa nhôm một đoạn dài 05cm, gây thương tích phần mềm của ngón tay I, bàn tay phải của anh H, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại dưới 11% nhưng hung khí bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H là hung khí nguy hiểm, chỉ vì nghĩ anh H kêu người đến đập phá tài sản nhà bị cáo mà bị cáo N cầm dao tự chế đến nhà anh H để gây thương tích cho anh H, coi thường pháp luật, nhân thân xấu, chỉ vì nghĩ người khác nói xấu mình là sẵn sàng dùng vũ lực xâm phạm sức khỏe, tính mạng, danh dự người khác, gây gỗ hành hung người khác một cách vô cớ, cho thấy bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;”.

b)

i) Có tính chất côn đồ; ...”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật, xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật mà bị cáo gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo có 02 tiền sự mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với việc Nguyễn Hoàng N có hành vi dùng tay, chân đánh bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị L, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Văn K. Tuy nhiên, Kết luận giám định thương tích đối với chị L, bà N là 00% (không phần trăm), riêng bà T và anh K có đơn từ chối giám định thương tích. Do đó, hành vi của Nguyễn Hoàng N đánh bà T, chị L, bà N và anh K không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Ông Huỳnh Văn L, bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị L, ông Đào Văn N, bà Nguyễn Thị N và anh Lê Văn K không yêu cầu gì trong vụ án này.

Đối với đối tượng tên V (không rõ họ tên và địa chỉ), sau khi sự việc xảy ra đến nay, không rõ V đi đâu và làm gì. Cơ quan điều tra Công an huyện Lai Vung có truy tìm, xác minh, điều tra để làm rõ hành vi đồng phạm cố ý gây thương tích với Nguyễn Hoàng N, nhưng chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm để điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H không yêu cầu N bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[7] Đối với người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai tại phiên tòa và lời khai có trong hồ sơ đều phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Hoàng N thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/5/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Huỳnh Thị Bích Huyền